

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2023/HS-ST
Ngày 04-8-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Hồng Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt;

2. Bà Nguyễn Thị Thay.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Hậu –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Kiên Cường- Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Lữ Minh C, sinh ngày 16 tháng 02 năm 1997 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú hiện nay: Ấp A, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lữ Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (đã chết); bị cáo có vợ tên Phạm Kỳ D và 01 con; tiền án: có 01 tiền án, tại Bản án số 16/2021/HS-ST ngày 08/01/2021, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tuyên phạt Lữ Minh C 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong án phí ngày 18/6/2021; chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/8/2021 (theo Giấy chứng nhận số 594/GCN ngày 14/8/2021 của Trại giam Xuyên Mộc), chưa được xóa án tích; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 06/8/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng; chấp hành xong ngày 09/02/2020; ngày 22/7/2017 bị Trưởng công an xã Tân Hội, huyện Tân Châu xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quyết định số 156/QĐ-XPVPHC; ngày 15/6/2018 bị Trưởng công an xã Tân Hội, huyện Tân Châu xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Sử

dụng trái phép chất ma túy” theo quyết định số 105/QĐ-XPVPHC; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/4/2023 đến ngày 20/4/2023 chuyển sang tạm giam cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền tiêu xài và mua chất ma túy sử dụng, Lữ Minh C đã thực hiện hành vi mua chất ma túy của người tên Bo (không rõ nhân thân, lai lịch) sau đó mang về sử dụng và bán lại cho người khác sử dụng để hưởng lợi.

Khoảng đầu tháng 4/2023 (không nhớ ngày), C mua ma túy loại Methamphetamine của người tên B với số tiền 1.500.000 đồng, sau đó mang về nhà phân thành nhiều bịch nhỏ để bán lại cho người khác sử dụng. Vào các ngày 07 và ngày 11/4/2023, C bán ma túy cho Nguyễn Minh P, sinh năm 1995, ngụ ấp L, xã Đ, huyện C 02 lần, mỗi lần với số tiền 200.000 đồng tại khu vực gần nhà C và tại vườn cao su của người dân ở ấp A, xã H, huyện C. Ngày 12/4/2023, C bán cho Trần Quốc K sinh năm 1992, ngụ ấp B, xã C, huyện N 01 bịch ma túy với số tiền 300.000 đồng tại nhà của C. Khoảng 11 giờ ngày 13/4/2023, C bán cho Đặng Văn N, sinh năm 1995, ngụ ấp A, xã H, huyện C 01 bịch ma túy với số tiền 300.000 đồng, tại khu vực gần nhà của C.

Đến khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 13/4/2023, C tiếp tục liên lạc và mua của người tên B 01 bịch ma túy loại Methamphetamine với số tiền 1.500.000 đồng, sau đó chia nhỏ bịch ma túy ra thành nhiều bịch nhỏ để bán lại cho người khác. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 13/4/2023, C bán cho K 01 bịch ma túy với số tiền 500.000 đồng, tại khu vực gần cổng Trường tiểu học T, thuộc ấp M, xã H. Đến khoảng 12 giờ 00 phút ngày 14/4/2023, C bán cho N 01 bịch ma túy với số tiền 300.000 đồng tại nhà của C. Đến 12 giờ 30 phút cùng ngày K điện thoại cho C hỏi mua ma túy với số tiền 500.000 đồng thì được C đồng ý bán và hẹn K đến nhà của C để bán ma túy, Đến 13 giờ 15 phút ngày 14/4/2023, khi C đang bán cho K 01 bịch ma túy với số tiền 500.000 đồng thì bị Công an huyện C kiểm tra bắt quả tang.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Lữ Minh C thừa nhận hành vi phạm tội của mình và tự khai ra các lần phạm tội trước đó chưa bị phát hiện.

* Kết luận giám định số 542/KL-KTHS ngày 17/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 (một) bịch nylon được hàn kín (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; Là loại Methamphetamine; Khối lượng 0,0533 gam.

* Kết luận giám định số 855/KL-KTHS ngày 12/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận 01 (một) tờ tiền Việt Nam đồng (Polyme)

mệnh giá 500.000, 01 (một) tờ tiền Việt Nam đồng (Polyme) mệnh giá 100.000, 01 (một) tờ tiền Việt Nam đồng (Polyme) mệnh giá 50.000 là tiền thật.

* Kết quả thu giữ chứng:

01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, số IMEI: 811969.

650.000 (sáu trăm năm mươi nghìn) đồng, loại polyme có mệnh giá và số sê-ri như trong kết luận giám định số 855/KL-KTHS ngày 12/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh.

Qua xác minh thể hiện, Lữ Minh Cảnh không có tài sản riêng có giá trị nên Cơ quan Điều tra không tiến hành kê biên.

Bản Cáo trạng số 82/CT-VKSTC, ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Lữ Minh C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lữ Minh C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; đề nghị: Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lữ Minh C mức án từ 08 năm tù đến 09 năm tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, số IMEI: 811969 bị cáo dùng để liên lạc buôn bán ma túy và số tiền 650.000 (sáu trăm năm mươi nghìn) đồng bị cáo có được từ việc buôn bán ma túy; truy tịch thu số tiền 1.650.000 (một triệu sáu trăm năm mươi nghìn) đồng bị cáo Lữ Minh C bán trái phép chất ma túy cho Trần Quốc K, Đặng Văn N, Nguyễn Minh P trước khi bị bắt quả tang để sung ngân sách Nhà nước

Bị cáo Lữ Minh C thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết rõ hành vi phạm tội của mình, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định bị cáo có tội: Vào lúc 13 giờ 15 phút ngày 14/4/2023, tại ấp A, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh, Lữ Minh C đang bán 01 bịch ma túy loại Methamphetamine khối lượng 0,0533 gam với giá 500.000 đồng cho Trần Quốc K thì bị bắt quả tang.

Qua điều tra mở rộng xác định, trong khoảng thời gian tháng 4/2023, Lữ Minh C mua ma túy của một người tên “Bo” không rõ nhân thân, địa chỉ sau đó mang về phân chia bán cho nhiều người khác tổng cộng 06 lần khác, cụ thể: Bán cho Nguyễn Minh P 02 lần mỗi lần 200.000 đồng; bán cho Đặng Minh N 02 lần, mỗi lần 300.000 đồng; bán cho Trần Quốc K 02, lần 01 300.000 đồng; lần 02 500.000 đồng. Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các đối tượng Trần Quốc K, Đặng Văn N, Nguyễn Minh P. Do đó, có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Lữ Minh C đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung tăng nặng “*Phạm tội hai lần trở lên*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Bản cáo trạng số 82/CT-VKSTC ngày 19/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo Lữ Minh C với tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật, không oan.

[4] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Lữ Minh C là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, nên phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của mình gây ra.

[5] Khi quyết định hình phạt, cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo Lữ Minh C thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự thú ra các lần phạm tội trước đó nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Hình phạt chính: Xét thấy, bị cáo Lữ Minh C có nhân thân xấu; đã bị kết án về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy điều này thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời

hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phục vụ cho công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Lữ Minh C không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IteI, số IMEI: 811969 bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy; 650.000 (sáu trăm năm mươi nghìn) đồng là tiền bị cáo có được từ việc buôn bán ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 1.650.000 (một triệu sáu trăm năm mươi nghìn) đồng bị cáo Lữ Minh C bán trái phép chất ma túy cho Trần Quốc K, Đặng Văn N, Nguyễn Minh P trước khi bị bắt quả tang, bị cáo chưa giao nộp lại nên cần truy tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[9] Đối với Trần Quốc K, Nguyễn Minh P, Đặng Văn N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Tân Châu chuyên hồ sơ cho công an xã Tân Hiệp và xã Tân Hội để xử lý theo thẩm quyền là đúng quy định của pháp luật.

Đối với người tên “B” có hành vi bán ma túy cho Lữ Minh C do chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể, khi nào xác định được và có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[10] Về án phí: Bị cáo Lữ Minh C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Lữ Minh C** 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày 14/4/2023.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Truy tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền bị cáo Lữ Minh C bán trái phép chất ma túy vào những lần trước khi bị bắt quả tang là 1.650.000 (một triệu sáu trăm năm mươi nghìn) đồng.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu IteI, số IMEI: 811969; Tiền Việt Nam 650.000 (sáu trăm năm mươi nghìn) đồng loại Polyme có mệnh giá và số sê ri như trong kết luận giám định số 855/KL-KTHS ngày 12/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh.

(Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/8/2023).

3. Về án phí: Căn cứ các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Lữ Minh C phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lữ Minh C được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP. HCM;
- PKTNV- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Cơ quan THAHS;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh TN;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Hồng Hà